TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2018/HS - ST
Ngày 24/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lạc
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thiết Hùng
2. Bà Chu Thị Ngọc Lan

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Việt Dũng là thư ký TAND huyện Hạ Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thu Thắm – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1.PHÙNG THỊ H, sinh ngày 21 tháng 3 năm 1990 tại xã H1, huyện H2, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 5 xã H1, huyện H2, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông : Phùng Văn H3 (đã chết) và bà: Tạ Thị L, sinh năm 1963; có chồng: Nguyễn Đức T, sinh năm 1984 (đã ly hôn) và Triệu Trung D (đã ly hôn); bị cáo không có con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/12/2017. Hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú thọ. (Có mặt).

2. VŨ XUÂN H4, sinh ngày 04 tháng 5 năm 1993 tại xã H1, huyện H2, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 5 xã H1, huyện H2, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông : Vũ Xuân H5, sinh năm 1960 và bà: Nguyễn Thị P, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: không; có 01 tiền án: Bản án số 58/2014/HSST ngày 27/11/2014 TAND huyện Hạ Hòa xử phạt 36 tháng tù về tội Giao cấu với trẻ em. Ngày 20/5/2017 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/12/2017, chuyển tạm giam ngày 26/12/2017. Hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú thọ. (Có mặt)

3. **PHÙNG NHẬT Q,** sinh ngày 03 tháng 4 năm 1999 tại xã H1, huyện H2, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 5 xã H1, huyện H2, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông : Phùng Văn C , sinh năm 1967 và bà: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 22/12/2017, chuyển tạm giam ngày 25/12/2017. Hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú thọ. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: (Vắng mặt)

Nguyễn Xuân T2, sinh năm 1999

Địa chỉ: Khu 5 xã A, huyện H2, tỉnh Phú thọ

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản cáo trạng số 16/CT-VKS-HH ngày 29/3/2018 của VKSND huyện Hạ Hòa đã quyết định truy tố các bị cáo Phùng Thị H, Vũ Xuân H4 và Phùng Nhật Q về tội: " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 với các tình tiết phạm tội như sau: Khoảng 21giờ 25 phút ngày 22/12/2017 tổ công tác thuộc đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy của Công an huyện Hạ Hòa đang làm nhiệm vụ trên đường QL32C thuộc địa bàn khu 3 xã L, huyện H2 thì phát hiện Phùng Nhật Q, sinh năm 1999 ở khu 5 xã H1, huyện H2 đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Xuân T2, sinh năm 1999 ở khu 5 xã A, huyện H2, thu giữ trong miệng Q 02 túi ni lon một đầu có khuy bấm và viền kẻ màu xanh, bên trong cả hai túi nilon có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. T2 khai nhận 02 túi nilon là ma túy đá T2 mua của Q với giá 1.000.000đ. Q khai nhận mua số ma túy đá trên của Vũ Xuân H4, sinh năm 1993 ở khu 5 xã H1, huyện H2. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, tạm giữ các đồ vật và niêm phong 02 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm và viền kẻ màu xanh, đồng thời đưa Q, T2 về công an huyện Hạ Hòa để xác minh làm rõ.

Căn cứ vào lời khai của Phùng Nhật Q, ngày 23/12/2017 cơ quan CSĐT công an huyện Hạ Hòa đã ra lệnh bắt khẩn cấp, khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với Vũ Xuân H4 và thu giữ: 01 điện thoại Samsung Galaxy J1 màu trắng xám, màn hình bị vỡ có gắn sim số 0919853342 và 0988472511; 01 ví giải da màu nâu đã cũ đã qua sử dụng, bên trong ví có 380.000đ tiền NHNN Việt Nam đang lưu hành. Tại cơ quan CSĐT công an huyện Hạ Hòa, H4 khai nhận đã mua 02 gói ma túy trên của Phùng Thị H, sinh năm 1990 ở khu 5 xã H1, huyện H2 với giá 700.000đ để bán cho Q với giá 1.000.000đ.

Khoảng 8 giờ 20 phút, ngày 23/12/2017, tổ công tác công an huyện Hạ Hòa đến nhà Phùng Thị H để làm việc. Khi thấy tổ công tác đến, H tự giác lấy từ trong lớp áo khoác màu đen treo ở dây phơi quần áo trước hiên nhà ra 02 túi nilon màu trắng trong đó: 01 túi nilon một đầu có khuy bấm có 04 túi nilon nhỏ màu trắng một đầu có khuy bấm và viền kẻ màu xanh, trong cả 04 túi đều có chứa chất rắn dạng

tinh thể màu trắng; 01 túi nilon một đầu có khuy bấm cùng viền kẻ màu đỏ bên trong có 05 túi nilon nhỏ, trong đó: 02 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm và viền kẻ màu đỏ bên trong cả hai túi có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm bên trong có có chất rắn dạng tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm bên trong có bám dính chất rắng dạng tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm cùng viền kẻ màu xanh bên trong có bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng. H khai chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong các túi nilon là ma túy đá H mua về tàng trữ để bán kiếm lời. Ngoài số ma túy trên H khai nhận: ngày 22/12/2017 H đã bán 02 túi nilon ma túy đá cho Vũ Xuân H4 với giá 700.000đ. Trong số 09 túi nilon mà H giao nộp, tổ công tác đã niêm phong 07 túi nilon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng để tiến hành giám định đồng thời lập biên bản vi phạm hành chính đưa H về công an huyện Hạ Hòa để tiếp tục đấu tranh làm rõ.

Cùng ngày, cơ quan CSĐT công an huyện Hạ Hòa đã tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Phùng Thị H, quá trình khám xét đã thu giữ: 01 túi nilon bị xé rách một đầu bên trong có 03 túi nilon kích thước khác nhau, cả 03 túi một đầu đều có khuy bấm và viền kẻ màu đỏ, bên trong cả 03 túi đều bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 túi nilon có khuy bấm cùng viền kẻ màu đỏ, bên trong có 02 túi nilon trong đó có 01 túi nilon có khuy bấm và viền kẻ màu xanh, 01 túi nilon có khuy bấm, bên trong cả 02 túi đều bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 chai nhựa dạng chai nước C2, nắp bằng nhựa màu xanh, trên nắp chai có đục 02 lỗ tròn, một lỗ gắn ống hút nhựa màu đen dài 40cm, một lỗ có gắn ống thủy tinh hình trụ, một đầu ống thủy tinh có gắn một đoạn ống hút nhựa màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, viền trắng bạc, màn hình bị vỡ, điện thoại đã cũ bên trong có 01 sim số 0949643914, số Seri 89840200010597448893; 01 cân điện tử màu trắng đã cũ qua sử dụng; 01 bật lửa ga màu đỏ đã cũ qua sử dụng.

Ngày 23/12/2017, cơ quan CSĐT công an huyện Hạ Hòa đã tiến hành trưng cầu giám định chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon thu giữ của Phùng Nhật Q và Nguyễn Xuân T2 và 07 túi nilon thu giữ của Phùng Thị H.

Tại bản kết luận giám định số 107/KLGĐ ngày 24/12/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *Mẫu vật gửi đến giám định ở dạng chất rắn tinh thể màu trắng được chứa trong 02 túi nilon là ma túy, có tổng khối lượng 0,261gam, loại Methamphetamine . Mephamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/01/2013 của Chính Phủ.*

Tại bản kết luận giám định số 108/KLGĐ ngày 24/12/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *Mẫu vật gửi đến giám định ở dạng chất rắn tinh thể màu trắng được chứa trong 07 túi nilon là ma túy, có tổng khối lượng 1,543gam, loại Methamphetamine . Mephamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/01/2013 của Chính Phủ.*

Ngày 24/12/2017 công an huyện Hạ Hòa đã chuyển toàn bộ hồ sơ vi phạm hành chính của Phùng Thị H đến cơ quan CSĐT công an huyện Hạ Hòa để xử lý hình sự. Cơ quan CSĐT công an huyện Hạ Hòa đã khởi tố vụ án hình sự Mua bán

trái phép chất ma túy số 08, khởi tố bị can đối với H về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 điều 194 BLHS năm 1999.

Ngày 25/12/2017 cơ quan CSĐT công an huyện Hạ Hòa đã khởi tố vụ án hình sự Mua bán trái phép chất ma túy số 09, khởi tố bị can đối với Q, H4 về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 điều 194 BLHS năm 1999.

Ngày 10/01/2018, cơ quan CSĐT công an huyện Hạ Hòa đã nhập vụ án khởi tố số 09 ngày 25/12/2017 với vụ án khởi tố số 08 ngày 24/12/2017 thành vụ án Mua bán trái phép chất ma túy.

Tại cơ quan CSĐT công an huyện Hạ Hòa, Q, H4, H khai nhận:

Do quen nhau nên Nguyễn Xuân T2 biết Phùng Nhật Q có bán ma túy đá. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/12/2017, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên T2 gọi điện từ số điện thoại 01692360483 đến số 0966060845 của Q để hỏi mua 1.000.000đ tiền ma túy đá. Q bảo không có nhưng nói T2 cứ đưa tiền để Q đi mua hộ. T2 đồng ý và bảo Q nếu mua được ma túy thì mang sang xã L hộ cho T2. Q đồng ý và yêu cầu T2 phải đưa tiền trước đồng thời phải trả thêm 200.000đ tiền công. T2 đồng ý rồi gọi điện cho Bùi Hải Q1, sinh năm 2001 ở khu 3 xã P, huyện H để nhờ Q1 cầm tiền mang đến cho Q. Sau khi cho Q1 số điện thoại của Q, Q1 gọi điện thì Q hẹn gặp ở ngã ba xã C, huyện H2. Khoảng 15 phút sau, Q điều khiển xe máy hiệu Honda Airblade BKS 19F1-14370 đến gặp Q1. Q1 đưa 1.000.000đ gồm 04 tờ mệnh giá 200.000đ và 02 tờ mỗi tờ mệnh giá 100.000đ cho Q rồi đi về nhà.

Sau khi cầm tiền, Q gọi điện đến số 0988472511 của Vũ Xuân H4 để hỏi mua 1.000.000đ tiền ma túy đá. H4 đồng ý và bảo Q mang tiền đến khu vực Cầu Tây thuộc khu 5 xã H1, huyện H2 để gặp. Sau đó H4 gọi điện đến số 0949643914 của Phùng Thị H để hỏi mua 700.000đ tiền ma túy đá đồng thời H4 còn nói với H cho thêm một ít ma túy đá để sử dụng, H hiểu đó là việc trả công cho H4 bán ma túy hộ nên đồng ý và bảo H4 đến nhà Hằng để giao dịch mua bán. Khi H4 đến Cầu Tây gặp Q để lấy tiền, H4 bản Q đứng đợi rồi cầm tiền đến nhà H. H4 đưa cho H 700.000đ gồm 03 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, H đưa cho H4 02 túi nilon màu trắng một đầu có khu bấm và viền kẻ màu xanh bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. H4 biết đó là ma túy đá nên quay lại chỗ Q đang đứng đợi và đưa 02 túi nilon cho Q, sau đó H4 đi về nhà và sử dụng số ma túy đã mà H đưa cho bằng cách hít qua đường hô hấp. Q đưa H4 1.000.000đ để mua ma túy đá nhưng H4 chỉ mua của H 700.000đ, còn 300.000đ H4 giữ lại để tiêu xài cá nhân.

Mua được ma túy xong, Q gọi điện cho T2 để T2 hướng dẫn đường cho Q sang xã L. Q cho 02 túi nilon đựng ma túy đá vào khẩu trang rồi đeo lên trước miện, điều khiển xe sang xã L. Khi đi đến khu 3 xã L thì Q thấy T2 đứng ở trước một nhà dân ven đường. Q dừng xe xuống đưa cho T2 02 túi nilon ma túy, T2 cầm ma túy và lấy 500.000đ để trả 200.000đ tiền công cho Q như đã thỏa thuận trước đó, Q cầm tiền rồi lấy ví ra để trả lại cho T2 300.000đ thì bị tổ công tác công an huyện Hạ Hòa phát hiện. T2 vứt 02 túi nilon đựng ma túy đá xuống đất, thấy vậy Q nhặt 02 túi nilon lên cho vào miệng định nuốt vào bụng thì bị bắt giữ, thu 02 túi nilon và các vật chứng khác.

Về nguồn gốc số ma túy mà các đối tượng mua bán, H khai nhận: Do không có việc làm nên H nảy sinh ý định mua ma túy đá về để bán kiếm lời. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/12/2017, H bắt xe khách rồi theo đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai đi xuống Hà Nội mục đích tìm người bán ma túy đá để mua. Khi xuống bến xe Mỹ Đình, H đi bộ cách bến xe một đoạn thì gặp một người đàn ông không quen biết ngồi trên yên xe máy, H lại hỏi mua của người này 3.000.000đ ma túy đá. Người đàn ông đồng ý rồi cầm tiền và bảo H đứng đợi. Khoảng 10 phút sau người này quay lại đưa cho H 01 gói giấy. H mở ra thấy bên trong gói giấy có 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. H vứt mảnh giấy gói đi rồi cầm túi nilon đúc vào người. H hỏi người đàn ông có các túi nhỏ để chia ma túy không thì người này thò tay vào túi áo rồi lấy ra một số túi nilon to nhỏ khác nhau đưa cho H. Sau đó H bắt xe khách về nhà. Đến sáng ngày 18/12/2017, tại gian phòng ngủ, H lấy số túi người đàn ông đưa để chia ma túy, H đếm được 14 túi trong đó có 3 túi có bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng. H chia số ma túy mua được thành 11 phần nhỏ đúc vào 11 túi nilon, còn 03 túi nilon có bám dính từ trước H đúc vào một túi nilon đã xé rách một đầu để ở gậm bàn trong gian buồng ngủ của H. H lấy 06 túi nilon nhỏ cho vào 01 túi nilon màu trắng (loại túi đựng tăm bông), 05 túi còn lại H cho vào túi nilon đựng ma túy khi mua ban đầu. Sau đó H lấy 01 túi nilon ma túy từ túi đựng 05 túi ma túy đá để sử dụng cho bản thân bằng hình thức hít qua đường hô hấp, sau khi sử dụng xong H cất túi đựng ma túy đá sử dụng vào túi nilon đựng ma túy ban đầu. Đến khoảng 22 giờ ngày 21/12/2017, H lại lấy 01 túi ma túy đá từ túi nilon đựng 05 túi nhỏ ma túy ra sử dụng sau đó lại để vỏ túi vào. Đến ngày 22/12/2017, khi H4 gọi điện hỏi mua 700.000đ tiền ma túy đá, H đã lấy 02 túi nilon đựng ma túy từ túi nilon loại đựng tăm bông rồi lấy một ít từ 02 túi này gói vào một mảnh nilon màu trắng để trả công cho việc H4 bán hộ ma túy.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa đã tiến hành cho Q đối chất với T2, Q đối chất với H4, H4 và H đã đối chất với nhau. Qua đối chất, lời khai của các đối tượng phù hợp với nhau về việc mua bán ma túy như trên. Ngoài lần bán ma túy trên, các đối tượng khai không mua bán lần nào nữa.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa đã tạm giữ của Phùng Nhật Q và Nguyễn Xuân T2: 01 tờ tiền NHNN Việt Nam đang lưu hành mệnh giá 500.000đ tại nền đất trước mặt Q và T2; 01 dao loại dao bấm bằng kim lợi đã cũ tại túi quần phía trước bên phải Q đang mặc; 01 ví giả da màu nâu đã cũ, bên trong có 350.000đ tiền NHNN Việt Nam đang lưu hành trên nền đất trước mặt Q và T2; 01 xe máy nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu xám trắng BKS 19F1 – 14270 đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen viền đỏ đã cũ có gắn sim số 0966060845 tại nền đất trước mặt Q và T2; 01 khẩu trang bằng vải đã cũ; 01 mũ le màu đen đã cũ tại nền đất trước mặt Q và T2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu vàng đã cũ bên trong có gắn sim số 01692360483.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Hạ Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và khẳng định bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật đã nêu là hoàn toàn đúng.

Đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 (đối với bị cáo H), điểm g khoản 1 điều 48 (đối với bị cáo H4), điều 41 – BLHS năm 1999; khoản 2, điểm b,c khoản 3 điều 106 – BLTTHS ; khoản 1, 2 điều 135; khoản 2 điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1.Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phùng Thị H, Vũ Xuân H4, Phùng Nhật Q phạm tội: " Mua bán trái phép chất ma túy".

2.Về hình phạt: Đề nghị

Xử phạt: Bị cáo Phùng Thị H 26 -29 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam ngày 24/12/2017.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Xuân H4 30 -36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 23/12/2017.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Nhật Q 24 -27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 22/12/2017.

3.Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Phùng Thị H, Vũ Xuân H4 và Phùng Nhật Q.

4. Về xử lý vật chứng:

- Xác nhận cơ quan CSĐTcông an huyện Hạ Hòa đã trả cho Phùng Văn T (anh trai Q) chiếc xe máy AIRBLADE BKS 19F1 – 14270 theo biên bản lập ngày 01/01/2018 là hợp pháp.

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Vietel màu đen viền đỏ đã cũ qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen viền trắng bạc, màn hình điện thoại đã bị vỡ, điện thoại đã cũ qua sử dụng; 01 điện thoại IPHONE 5 màu vàng đã cũ, màn hình điện thoại bị vỡ; 01 điện thoại SAMSUNG Galaxy J1 mini màu trắng xám, màn hình điện thoại đã bị vỡ, điện thoại đã cũ qua sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Xuân T2 số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

- Truy thu của bị cáo H số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) sung quỹ nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Q số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng), cho bị cáo H4 số tiền 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu của bị cáo H4 số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) và của Nguyễn Xuân T2 số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy sim số thuê bao: 0949643914, số seri: 89840200010597448893; sim số thuê bao: 0966060845, số seri: 8984048008828056441; sim số thuê bao: 01692360483, sim bị cắt không rõ số seri; sim số thuê bao 0919853342, số seri: 89840200010627467988 và sim số 0988472511, số seri: 8984048008812632353.

- Tịch thu tiêu hủy 01 dao bấm bằng kim loại đã cũ; 02 chiếc ví giả da màu nâu đã cũ qua sử dụng; 01 khẩu trang bằng vải đã cũ qua sử dụng; 01 mũ le màu đen đã cũ qua sử dụng; 01 túi nilon bị xé rách một đầu, bên trong có 03 túi nilon có kích thước khác nhau, cả 03 túi nilon một đầu đều có khuy bấm và viền kẻ màu đỏ,

bên trong cả 03 túi nilon đều bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 túi nil on có khuy bấm cùng viền kẻ màu đỏ, bên trong có 02 túi nilon, trong đó, một túi nilon có khuy bấm viền kẻ màu xanh, 01 túi nilon có khuy bấm, bên trong cả 02 túi nilon đều bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 chai nhựa dạng chai nước C2, nắp chai bằng nhựa màu xanh, trên nắp chai có đục hai lỗ tròn, một lỗ gắn ống hút nhựa màu đen dài 40cm, một lỗ có gắn ống thủy tinh hình trụ, một đầu ống thủy tinh có gắn một đoạn ống hút nhựa màu đen; 01 cân điện tử màu trắng đã cũ qua sử dụng và 01 bật lửa ga màu đỏ đã cũ qua sử dụng.

- Tiêu hủy 01 bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn số 108/KLGĐ của phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ. Một mặt ghi: Trả lại: 1,374gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ: Phùng Thị Hằng có hành vi phạm tội về chất ma túy. Một mặt có 03 chữ ký và có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ tại các mép dán.

- Tiêu hủy 01 bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn số 107/KLGĐ của phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ. Một mặt ghi: Trả lại: 0,229gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ: Phùng Nhật Quang, Nguyễn Xuân Toản có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Một mặt có 03 chữ ký và có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo Phùng Thị H, Vũ Xuân H4, Phùng Nhật Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, biên bản phạm tội quả tang lập ngày 22/12/2017, biên bản vi phạm hành chính lập ngày 23/12/2017, vật chứng được thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21giờ 30 phút ngày 22/12/2017 tại khu 03 xã L, huyện H2, Phùng Nhật Q đang thực hiện hành vi bán trái phép 0,261 gam chất ma túy loại Menthaphetamine cho Nguyễn Xuân T2. Qua lời khai của Q, số ma túy trên Q gọi điện cho Vũ Xuân H4 để mua 1.000.000đ. Vũ Xuân H4 đã điện thoại cho Phùng Thị H hỏi mua 700.000đ ma túy đá để bán lại cho Q, hưởng lợi số tiền 300.000đ. Ngoài số ma túy đã bán cho Vũ Xuân H4, Phùng Thị H còn tàng trữ tại nơi ở 1,543 gam ma túy loại Methaphetamine mục đích để bán kiếm lời. Hành vi nêu trên của các bị cáo Phùng Thị H, Vũ Xuân H4 và Phùng Nhật Q đủ yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Khoản 1 điều 194 – BLHS năm 1999 quy định: " Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm".

Quyết định truy tố của VKSND huyện Hạ Hòa đối với các bị cáo Phùng Thị H, Vũ Xuân H4 và Phùng Nhật Q về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 của Bộ luật Hình sự 1999 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi mua bán chất ma túy của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất độc dược gây nghiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Hạ Hòa nói riêng, toàn xã hội nói chung, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bản thân, kinh tế, hạnh phúc của mỗi gia đình và toàn xã hội. Do đó vụ án cần được đưa ra xét xử thật nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân:

- Bị cáo Phùng Thị H được xác định không có tiền án, tiền sự, bản thân nghiện chất ma túy, hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự của Nhà nước Việt Nam. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cùng với các bị cáo khác. Do vậy phải có một hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo.

- Bị cáo Vũ Xuân H4: Năm 2014 bị cáo đã bị TAND huyện Hạ Hòa xử phạt 36 tháng tù về tội " giao cấu với trẻ em", bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt trở về địa phương trong thời gian ngắn lại tiếp tục có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Điều đó cho thấy nhân thân của bị cáo là rất xấu. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Đối với bị cáo cần có một hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội.

- Bị cáo Phùng Nhật Q được xác định không có tiền án, tiền sự nhưng vì hám lời nên đã nhận mua ma túy cho Nguyễn Xuân T2. Chính vì vậy phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Căn cứ nhân thân, hành vi của các bị cáo, xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để các bị cáo cải tạo trở thành người lương thiện. HĐXX chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 – BLHS 1999 đó là tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo Hằng được hưởng tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 điều 46 – BLHS 1999 đó là bố đẻ của bị cáo là người có công với nước được Nhà nước tặng thưởng huy chương. Bị cáo H, Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo H4 phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là " tái phạm" được quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 – BLHS 1999.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định: người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm

triệu đồng. Xét thấy các bị cáo nghề nghiệp không có, không có tài sản riêng, HĐXX sẽ miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Đối với Nguyễn Xuân T2 đã có hành vi mua ma túy của Q với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bản thân T2 không có tiền án về tội tàng trữ, vận chuyển hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy, số ma túy T2 mua của Q để sử dụng cho bản thân chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Hạ Hòa ra quyết định xử phạt hành chính đối với T2 là đúng. Đối với Bùi Hải Q1 là người được T2 nhờ đưa tiền cho Q, Q1 không hỏi và cũng không biết đưa tiền để làm gì. Cơ quan CSĐT công an huyện Hạ Hòa và VKSND huyện Hạ Hòa không đề cập giair quyết, HĐXX không đặt ra giải quyết. Đối với người đàn ông bị cáo H khai đã mua ma túy ở Hà Nội, do H không biết là ai, ở đâu nên cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa không có cơ sở để điều tra xác minh, HĐXX không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AIRBLADE BKS 19F1 – 14270, cơ quan CSĐT công an huyện Hạ Hòa xác định là của anh Phùng Văn T (anh trai của Q), do thường xuyên đi làm ăn xa nên đã để xe ở nhà cho bố mẹ lấy phương tiện đi lại. Việc Q sử dụng làm phương tiện đi mua bán ma túy anh T không biết, cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa đã trả lại chiếc xe trên cho anh T, cần xác nhận.

- Chiếc ví giả da thu giữ của Phùng Nhật Q trong ví có 350.000đ, xác định số tiền trên không liên quan đến hành vi của bị cáo, cần trả lại nhưng tạm giữ đảm bảo thi hành án.

- Thu giữ chiếc ví giả da của Vũ Xuân H4 trong ví có 380.000đ, xác định 300.000đ là tiền của Q đưa cho để mua ma túy, 80.000đ là tiền của H4 do lao động mà có. Cần trả lại cho bị cáo H4 80.000đ nhưng tạm giữ đảm bảo thi hành án. Tịch thu của H4 số tiền 300.000đ sung quỹ Nhà nước.

- Tờ tiền mệnh giá 500.000đ được thu giữ tại nền đất trước mặt Q và T2, xác định trong đó có 200.000đ của T2 trả tiền công cho Q, số tiền còn lại là của T2. Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000đ, trả lại cho T2 300.000đ.

- Số tiền 700.000đ của H do bán ma túy mà có, cần truy thu để sung quỹ nhà nước.

- 04 chiếc điện thoại thu giữ trong vụ án, xác định các bị cáo và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trao đổi mua bán ma túy do vậy cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước. Các sim thuê bao kèm theo điện thoại cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu tiêu hủy 01 dao bấm bằng kim loại, 02 chiếc ví giả da màu nâu đã cũ, 01 khẩu trang bằng vải, 01 mũ le màu đen, 01 túi nil on bị xé rách một đầu, 01 túi nil on có khu bấm, 01 chai nhựa C2, 01 cân điện tử, 01 bật lửa ga vì không có giá trị sử dụng.

- Tiêu hủy 02 bì dán kín của phòng KTHS công an tỉnh Phú thọ niêm phong mẫu vật được trả lại sau giám định.

[8] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng

của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí HSST: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 (đối với bị cáo Hằng), điểm g khoản 1 điều 48 (đối với bị cáo Hậu), điều 41 – BLHS năm 1999; khoản 2, điểm b,c khoản 3 điều 106 – BLTTHS ; khoản 1, 2 điều 135; khoản 2 điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phùng Thị H, Vũ Xuân H4, Phùng Nhật Q phạm tội: " Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Phùng Thị H 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam ngày 24/12/2017.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Xuân H4 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 23/12/2017.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Nhật Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 22/12/2017.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Phùng Thị H, Vũ Xuân H4 và Phùng Nhật Q.

4. Về xử lý vật chứng:

- Xác nhận cơ quan CSĐTcông an huyện Hạ Hòa đã trả cho Phùng Văn T (anh trai Q) chiếc xe máy AIRBLADE BKS 19F1 – 14270 theo biên bản lập ngày 01/01/2018 là hợp pháp.

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Vietel màu đen viền đỏ đã cũ qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen viền trắng bạc, màn hình điện thoại đã bị vỡ, điện thoại đã cũ qua sử dụng; 01 điện thoại IPHONE 5 màu vàng đã cũ, màn hình điện thoại bị vỡ; 01 điện thoại SAMSUNG Galaxy J1 mini màu trắng xám, màn hình điện thoại đã bị vỡ, điện thoại đã cũ qua sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Xuân T2 số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

- Truy thu của bị cáo H số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) sung quỹ nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Q số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng), cho bị cáo H4 số tiền 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu của bị cáo H4 số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) và của Nguyễn Xuân T2 số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy sim số thuê bao: 0949643914, số seri: 89840200010597448893; sim số thuê bao: 0966060845, số seri:

8984048008828056441; sim số thuê bao: 01692360483, sim bị cắt không rõ số seri; sim số thuê bao 0919853342, số seri: 898402000l0627467988 và sim số 0988472511, số seri: 8984048008812632353.

- Tịch thu tiêu hủy 01 dao bấm bằng kim loại đã cũ; 02 chiếc ví giả da màu nâu đã cũ qua sử dụng; 01 khẩu trang bằng vải đã cũ qua sử dụng; 01 mũ le màu đen đã cũ qua sử dụng; 01 túi nilon bị xé rách một đầu, bên trong có 03 túi nilon có kích thước khác nhau, cả 03 túi nilon một đầu đều có khuy bấm và viền kẻ màu đỏ, bên trong cả 03 túi nilon đều bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 túi nil on có khuy bấm cùng viền kẻ màu đỏ, bên trong có 02 túi nilon, trong đó, một túi nilon có khuy bấm viền kẻ màu xanh, 01 túi nilon có khuy bấm, bên trong cả 02 túi nilon đều bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 chai nhựa dạng chai nước C2, nắp chai bằng nhựa màu xanh, trên nắp chai có đục hai lỗ tròn, một lỗ gắn ống hút nhựa màu đen dài 40cm, một lỗ có gắn ống thủy tinh hình trụ, một đầu ống thủy tinh có gắn một đoạn ống hút nhựa màu đen; 01 cân điện tử màu trắng đã cũ qua sử dụng và 01 bật lửa ga màu đỏ đã cũ qua sử dụng.

- Tiêu hủy 01 bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn số 108/KLGĐ của phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ. Một mặt ghi: Trả lại: 1,374gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ: Phùng Thị H có hành vi phạm tội về chất ma túy. Một mặt có 03 chữ ký và có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ tại các mép dán.

- Tiêu hủy 01 bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn số 107/KLGĐ của phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ. Một mặt ghi: Trả lại: 0,229gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ: Phùng Nhật Q, Nguyễn Xuân T2 có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Một mặt có 03 chữ ký và có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/03/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa.

5. Về án phí HSST: Buộc các bị cáo Phùng Thị H, Vũ Xuân H4, Phùng Nhật Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- BC, NLQ
- VKSND huyện, tỉnh.
- CA huyện Hạ Hòa
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú thọ
- Sở tư pháp Phú Thọ
- CCTHADS huyện Hạ Hòa
- Lưu HS-VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Lạc